

GIÁ BÁN

ĐÓNG-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm: 1.500	4.000
Sáu tháng: 750	2.000
Ba tháng: 400	1.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN
ĐÌNH-PHIÊN, 41 đường quai cầu
vực riêng xin thương người trước.

TIENG-DÂN

Chịu nhiệm làm Chủ bút
HỒNH-THUỐC-KHANG

Quản lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BẢO QUẢN
Đường Đông-Ba, Huế

Giấy thép nội số 62
Giấy thép: TIENG-DÂN-Hoà

Đừng yên một chỗ, đã
không thể dùng chân.
mà muốn lui về đường
sau, cũng chẳng có nơi
nào gọi được cái hy
vọng, thôi thì liều mình
đánh bạc, vẫn biết đường
qua cái hầm đó là nguy
hiểm mà cũng không
thể tránh.

MỘT MÔI CẢM TƯƠNG ĐỐI VỚI VỤ ÁN VIỆT-NAM QUỐC-DÂN-ĐẢNG

(Tiếp theo)

Muốn biết giá trị một đảng
nào (không nói thành bại)
trước phải xét nhân - vật
trong đảng ấy. Cách thế
nào, về giai cấp nào, và tôn
chỉ lập đảng để làm gì, biết
được nội dung mà sau nới
biết được cái giá trị. Như
đảng V. N. Q. D. trong mấy
đợt này chỉ nghe cái tên, nay
tôi đã tuyên bố rồi, ăn
một trái mà biết được tánh
chất cái cây, xem một miếng
kiểu mà biết được công-xuống
nhà chế tạo; huống cả hồ-sơ
tự-lập, cùng những lời khai
báo vấn đáp đã bày trước
tòa án, ta há không nhân
đó mà biết được chân tướng
đảng ấy thế nào hay sao? Vậy
kỳ giả xin đứng về địa - vị
trung lập, bình tâm tĩnh khí,
cứ theo tấn kịch đã diễn
trước mắt muốn ư người
mà xem xét, thì thấy được
ba điều đặc-biệt như sau này:

Người trong đảng dù các
hạng người, kể đi học, kể
đi buôn, người làm ruộng,
người từng sự nhà nước, kể
nhà giàu, kể nhà nghèo, trong
quần-nhân, trong nữ-giới, về
giai-cấp nào cũng có, ấy là
một.

Phần nhiều là người ít tuổi,
trừ ra một vài người 60,
40 tuổi trở lên, còn rành
là trên dưới hai ba mươi tuổi,
rõ là những tay thiếu niên
hăng hái cả, ấy là hai.

Phần làm việc bí-mật là
cốt cho không ai biết, như
đán bị phát lộ ra thì thường
hay kiếm đầu che dấu chối
cái họ kia, trong đảng này
cũng có một phần chối cái,
nhưng chỉ dừng phần riêng
mình, mà không đòi hỏi cho
ai, còn một phần thì vẫn
chất một chịu bầm, nhận
trách-nhiệm mình mà chờ
quyền-thẩm-sát, ấy là ba.

Cứ xem mấy điều đó thì
cũng rõ chân tướng đảng
Quốc-dân này, nhân vật cũng
còn có hỗn tạp, lãnh - động
cũng có chỗ sơ-suất, song ở
trong một xã-hội giáo dục
khuyết, phong-hóa suy
đổi, chỉ nóng lòng với nói
giống, trông thấy tình cảnh
lạng lạng mà bắt chước làm
theo, mà so với các đảng
gần đây, tự biểu thị riêng
một cái cơ-hệ mà không
thêm nương dựa vào đâu,
thật là một đảng trong xã-
hội là trước kia chưa từng
có. Tuy về mặt chính-quyền
cũng cuộc trị-an trong xứ,
Chánh-phủ không thể dùng
thủ được mà buộc phải trưng

trị để phòng nhân kẻ khác,
song lấy lẽ công bình mà suy
thì trừ bốn chữ «phóng ngại
trị-an» ra,

Tuy vậy, chiến tình định
lợi là cái quyền hoàn toàn
ở nơi Chánh-phủ, công, cuộc
hành động, vì sao mà
bại lộ là tại đảng ấy, kỳ
giả không biện hộ cho những
người bị tội, mà những người
đã tuyên thệ vào đảng, thì
mình làm mình chịu, cũng
không cần gì ai biện hộ, kỳ
giả cũng không bán đến quyền
xử đoán của Chánh-phủ, vì
những nhà cai trị, đã có
phương pháp như định, có
bản học cũng là vô ích; song
kỳ giả cũng là một người dân
Việt-Nam, mà trái ba mươi
năm nay, cứ trông thấy những
cuộc thất bại của đồng bào
mà tự nhiên sinh ra một mối
bi-cảm. Ôi! Là đều lợi mà
ghét đều hại, thích chỗ an mà
tránh chỗ nguy, vui sự phúc
má kinh sự họa, ấy là tâm-
lý tự nhiên của loài người,
dần dần-tộc nào cũng vậy,
dầu đen máu đỏ, thịt trắng
da mềm, dân An-nam không
phải loài người sao? Sao lại
ưa đều hại, thích đều nguy,
vui sự họa, mà sụt xuống trời
lên, cứ diễn mãi cái tuồng
bị kịch mà không chữa như
thế? Kỳ giả trông trước
nghe sau, mắt xem lòng nghĩ,
theo chỗ tâm-lý cũng những
đều kinh-nghiệm mà thấy
được hai cái nguyên nhân:

Một là cái lòng tin-ngưỡng
nó đầy tới.

Người ta trong cuộc sinh
hoạt, gồm cả phần xác và phần
hồn, phần xác mà không được
tự do, hoặc mắc phải những
điều khuôn bức thì thường
thường cầu cứu nơi phần hồn,
phần hồn mà tìm được cái cội
vui thích thì có thể quên cả
phần xác. Không kể những bậc
đại tôn-giáo, đại nhân-nhân,
theo cái chủ-nghĩa xã-thân cứu
thế, mà cho những hạng ngu
phu ngu phụ cũng có cái lòng
tin-ngưỡng như thế. Trước lúc
giáo-Giáo mới truyền sang
nước Nam, người Nam ta có
biết Thiên-chúa là gì, thập-tự
là gì, chỉ nghe cái thuyết
«Thiên-đường» mà sinh lòng
tin-ngưỡng, nào cấm nào
bất, nào phân thập, mà lòng
tin-ngưỡng lại nhân đó mà
xếp hội lên, cho đến lúc cái
lệnh cấm ấy chỉ đi mà sau
lương-giáo tương-an, không có
việc gì xảy ra nữa. Ngày nay

Thế là đang yên một chỗ,
đã không thể dùng chân, mà
muốn lui về đường sau, cũng
chẳng có nơi nào gọi được
cái hy vọng, thôi thì liều mình
đánh bạc, vẫn biết đường qua
cái hầm đó là nguy hiểm mà
cũng không thể tránh, nghĩa

những lớp thiếu-niên, nghe
những thuyết tự-do bình-dẳng
mà sinh lòng tin-ngưỡng, đại
đề cũng thế.

Hai là sự nguy cấp nó xô-di.

Loại người có tánh hay động
mà như là về đám thanh niên,
trong cuộc sinh hoạt mà có
chỗ đứng chân, nuôi được cái
hy-vọng thì cái tánh đó tự
nhiên nằm im trong cảnh
yên lặng; nếu có sự nguy bức
nó xúc động đến thì tất sinh
ra cái mối lay chuyển. Theo
số thông thường, thì người đời
có kẻ mạnh gian, kẻ trung
binh, và kẻ khiếm nhược, tánh
chất vẫn không đồng nhau
nên xu hướng cũng hay so le
mà không được như trỉ. Song
gặp lúc nguy cấp thì cái lòng
tự vệ và mạo hiểm, thường đi
về một trật: Một cái hầm sâu,
vượt qua cho được là sự một
chết một sống, nay thử bảo
rằng: ai mà không vọt qua
khỏi cái hầm này là kẻ hèn
mạt không phải người; nghe
câu nói khêu khích đó, thẹn
thoảng có một vài người mạnh
giỏi vọt ngục mà vọt ngay, nhưng
đó là một phần rất ít. Ta lại bảo
rằng: có phần thường qui hầu
này, ai vọt khỏi cái hầm này
sẽ được lãnh; những người
trung bình nghe câu rao ấy,
vì lòng ham món thưởng đó
mà có một đôi người liều chết
vọt nhào. Đến cái hạng khiếm
nhược kia thì khêu chọc đã
không thêm cụ cựa, khuyến
thưởng cũng chẳng màng đến,
hốt nhiên nghe tiếng: cọt
lời sau lưng! cọt lời sau
lưng! thì bọn đó không
cần lương-lực dùng dằng, nhắm
mắt dang tay mà vọt qua một
trật, so với những hạng trước
lại càng khảng khái mạnh bạo
xấp mấy lần. Ấy cái nguy cấp
nó giục người dấn vào đường
mạo hiểm đại đề như thế. Bọn
thiếu-niên nước Nam ta ngày
nay, dầu rằng học thức kinh
nghiệm, vẫn có kém sút người
Âu-Tây nhiều, song vì cái
phong-trào bốn phía kích
thích, mắt thấy tai nghe, lòng
riêng thốn thứa, trông người rồi
tự găm lấy mình,

Thế là đang yên một chỗ,
đã không thể dùng chân, mà
muốn lui về đường sau, cũng
chẳng có nơi nào gọi được
cái hy vọng, thôi thì liều mình
đánh bạc, vẫn biết đường qua
cái hầm đó là nguy hiểm mà
cũng không thể tránh, nghĩa

là đồng một cảnh nguy hiểm
mà đường sau lưng cùng
đường trước mặt, hai bên so
sánh thì tự nhận cho đường
trước mặt là phải nên cứ việc
thẳng tới, dầu trái bao nhiêu
lần thất bại mà không chừa.
Bởi vậy nên muốn nước không
sôi, thì chỉ bằng dục củi dưới
bếp ra, mở đường tương lai
thế nào cho bọn thanh niên,
trước là có nơi dừng chân,
sau là có lối lui lại, cũng
không đến sinh đều tuyệt vọng,
ấy là một điều ổn thỏa.

Mới nghe hai điều kể trên
chắc có người bảo rằng: Nói
vậy là có ý biện hộ cho đảng
ấy. Nhưng không đâu. Kỳ giả
đã nói: Người đã vào đảng thì
không cần chỉ ai biện hộ. Nhưng
đều nói trên là theo trong tâm
lý quốc-dân cũng tình thế xu
hướng trong ba bốn mươi
năm nay, lấy lòng chân thật
mà bày tỏ, mà không phải là
ý kiến riêng của kỳ-giả đâu.

Có đảng một bài tiêu đề là:
«Hiểm tượng của xứ Đông-
Dương» (kỳ giả hồi đó chưa
biết chữ Pháp, có xem bản
dịch chữ Hán nơi một người
bạn.) đại khái kể cả tình cảnh
xứ này, từ việc sưu thuế quan
lợi, cho đến việc quân - lính,
rất là tương tể, sau hết có đoạn
kiết luận rằng:

Ấy nhà ngôn-luận trước hai
mươi năm nay mà lời nói
như thấy trước mắt. Kỳ-giả
xin mượn câu trên ấy mà kiết
bài này.

(Hết)
Minh-viên

VĂN-VĂN

ĐỌC-SỬ CẨM NGON

TIẾT THỨ NHẤT

Quyền dân với quyền nước
quan hệ nhau

(Tiếp theo)

Chuyện hay CÁI KHỔ KHÔNG BIẾT CHỮ

Ông Mustapha Kemal nước Thổ-
nhi-Kỳ, muốn cho dân trong nước
có cái học phổ thông như dân Âu
Mỹ, bèn hạ một cái lệnh: «Dần-
trong nước bất kỳ hạng nào, không
có cái bằng của quan Thanh tra
nhà nước chứng nhận rằng là người
có biết chữ, thì con trai không
được lấy vợ, mà con gái không
được lấy chồng». Đó là một cách
cưỡng bức giáo dục rất khôn khéo
mà người ta phải vui lòng tuân
theo.

Nếu như nước ta mà có cái lệnh
ấy, thì khôn thật! vì không biết
chữ thì không được lấy vợ lấy
chồng, mà muốn học thì học ở đâu?
Trường tư không có, mà trường

công thì dùng không hết học trò.
Nên trên cái nạn «đốt» tất nhiên
phải chắt lên một cái nạn «góa»
nữa!

Có kẻ nói rằng: nói như trên là
không rõ tình thế nước ta: ở nước
ta cái nghề phát bằng và mua bằng,
chính là cái sở trường đặc biệt và
sân cái tánh di truyền nữa. Như có
cái lệnh đó, không nói tới sự có học
không học mà chỉ cần một cái bằng
làm chứng cho là người biết chữ,
thì ai cũng sắm được, có khó gì. Kla
không thấy làm kẻ không cần đến
chữ nghĩa mà cũng đeo thẻ hàn-lâm
đồ chột, huống là cái bằng chứng
biết chữ, có khó gì mà không có.
Để họ dấn chịu ở «góa» hồi đó mà lo!
Hay chuyện

CỘNG-HÒA KỶ-NIỆM (14 JUILLET)

Ngày 14 juillet vừa rồi là ngày
lễ kỷ-niệm Dân-quốc nước Pháp.
Tục danh ta thường gọi lễ ấy là lễ
Chính-chung, (1) tức là lễ Cộng-
hòa vậy. Năm nào người Pháp
cũng làm lễ, năm nào người Nam
cũng đi xem lễ ấy, nhưng xem làm
thành quen, dần dần lễ ấy cơ hồ
đã thành một cái lễ chung của
người Nam người Pháp, mà cái
tên «Hội-tây» hiện nay đã tràn
đến tận những nơi ngổ hợp lang
cùng. Lấy một người dân Việt-nam
mà kỷ-niệm «Tự do, Bình-dẳng, Bác-ái»,
thì cũng dễ tức cười thực,
nhưng đó thế nào, người mình
năm nào cũng có thấy và có dự
lễ ấy, thì phải nên biết cái lai
lịch lễ ấy làm sao, đừng đến nỗi
như đối với mấy lễ kia, làm lễ
Đoan-gô mà không biết rằng đó
là lễ diễu Khuất-Nguyên, làm lễ
Hàn-thực mà không biết rằng đó
là lễ diễu Giới-Tử. Vậy ta nên xét
qua cái lai lịch của lễ Cộng hòa
kỷ-niệm 14 juillet này.

Các nhà sử học đều thừa nhận
cuộc Cách-mạnh Pháp năm 1789 là
cái sự-mạnh rất trọng đại trong
lịch sử hiện đại. Cuộc cách-mạnh
ấy đã đem cái thế lực phong kiến
tuyên thống mấy mươi đời mà
đánh đổ trên pháp luật; những lý
tưởng «Tự do, Bình-dẳng, Bác-ái»
tuy tới ngày nay cũng chưa nở
được đóa hoa đẹp đẽ, nhưng cái
cơ sở về lý luận thì thực từ cuộc
Cách-mạnh Pháp và sau mới khiến
cho người ta đều hiểu được.

Nhưng cuộc Cách-mạnh Pháp
không những lan rộng về nước
Pháp mà thôi, chẳng qua Cách-mạnh

(1) Chính-chung, nghĩa là chính-quyền
chung của nhân dân, tiếng ấy là tiếng nam,
tức là người mình, cho đến những kẻ
có học thức cũng gọi là lễ Chính-chung
(2) (3) thực không có nghĩa gì cả.

mà phát sinh từ Pháp trước là vì
gặp được cái cơ hội bức xúc, chứ
thực ra thì cuộc Cách-mạnh Pháp chỉ
là cái khởi đầu của cuộc Cách-mạnh
của Âu-châu. Nguyên từ khi cơ hội
phát minh sản nghiệp cách-mạnh
từ nước Anh mà tràn ra khắp các
nước trên đại lục Âu-châu, giai cấp
tư-bản công-thương theo đó mà
nổi lên, thế lực ngày một thêm
mạnh. Đối với chế độ công-thương
mới thành, chế độ phong kiến rất
là trở ngại, bọn giai cấp tư bản mới
đó phải thôi dảo cái thế lực phong
kiến đi thì mới có thể tự do mà
phát triển thế lực của mình. Họ
bèn cao xướng những lý tưởng Tự
do, Bình-dẳng, Bác-ái để làm lý
luận cho cách-mạnh. Nước Pháp lúc
ấy giờ tình hình nhân dân rất là
cùng khổ, thế là cái cơ hội rất dễ
cho những lý tưởng cách-mạnh lan
ra. Nguyên là đương hồi thế kỷ 17,
quốc lực dần dần bành trướng,
đến thời đại Lu-y 14 đã đạt
đến thời kỳ cực thịnh. Nhưng
cái cực thịnh đó chẳng qua là
một bọn chính khách gian hoạt
đé hèn, nhân cái dĩ tâm của
nhà vua, mà dùng cái thủ đoạn phu
diễn để làm cho tâu loại bề ngoài.
Quyền lực chuyên chế càng lớn,
thì bọn quan lại tham tàn, bọn giai
tộc bạo ngược, càng mặc sức hoành
hành, còn cái phần tử duy trì mệnh
mạch cho xã hội là dân chúng thì
lại bị C. ành phủ xem như cỏ rác
ngựa trâu, thậm chí hãm vào cái
địa vị vô pháp sinh tồn nữa, đó
thực là cái nguyên động lực chủ
yếu làm cho cách-mạnh bạo phát
vậy. Cái drama chuyên chế của vua
Lu-y 14 hết sức áp bức trong nước,
t. ành chí, đối với sự phản động các
đều bất bình ở ngoài, cuối đời cũng
miễn cưỡng vượt qua được cái,
nhưng cái không khí p. àn kháng ở
trong nước đã rất nóng hầm mà tràn
lan ra khắp mọi nơi trong dân gian.
Đến đời vua Lu-y 16 nhân về tài
chính không tìm ra được biện pháp,
hốt nhiên nghĩ đến bách tính, mong
vào họ gánh vác cho. Bỗng lại bành
trướng sản có hiệu lực để dân chúng
phủ, mà họ chỉ mong rằng chánh
phủ có cái gì bảo thủ lại mà thôi,
phàm gọi là Chánh phủ kiện toàn
đều có cái năng lực thỏa mãn cái
hy vọng của họ. Nhưng Chánh phủ
Pháp đương thời thì chỉ cho bách
tính là trâu ngựa, đối với chủ nhân
phải có cái trách nhiệm phục vụ
đương nhiên, mà không được chia
sẻ một chút gì quyền lợi với chủ
nhân cả. Năm 1788, vua Lu-y 16 triệu

(Còn nữa)

(Xem tiếp qua trang ba cột ba)

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

HUẾ

Sách cấm

Có nghị-dịnh quan Khâm - sự ra ngày 5 Juillet 1929 cấm ở xứ Trung kỳ quyền sách :

" Gương lâu trang " của bà Đặng thị Hồi xuất bản, in tại nhà in " Đức thọ phương " 158 rue d'Espagne Saigon.

Tăng lương

Các quan lại Pháp đã được tăng lương, các quan lại Nam cũng đã được tăng lương, nay lương của quan Toàn quyền và các quan Khâm sự, Thống sứ cũng được tăng. Theo sắc lệnh tháng Juin 1929 thì lương của các ngài sẽ như sau này :

Quan Toàn quyền thì lãnh được : 120.000 quan ;

Quan Khâm sự hạng nhất : 100.000 quan.

Quan Khâm sự hạng nhì : 87.000 quan.

Quan Khâm sự hạng ba : 68.000 quan.

THỪA-THIÊN

(HƯƠNG-THUY)

" Lý trưởng tăng thuế thân "

Số báo 195 ra ngày 6 Juillet có đăng bài " Lý trưởng tăng thuế thân ", nay tiếp được bài trả lời của lý trưởng T. q - lóc Nguyễn Tinh đại khái nói, ông ta có thu 1500 ; trong số bốn đồng đó, thuế thân 35, còn một đồng (1500) là phần tư lịch trong làng, phụ học trưởng, tiền tây phu chánh phó (lông), sự tiêu nạp ấy có văn bằng phê ký minh bạch của quan huyện sở tại lưu chiếu ở tay v. v. .

Cứ như lời cãi trên, đã có bằng quan phê minh bạch thì lý trưởng nên bày lại cho dân cho minh bạch : Thuế thân. 3500

Phụ trưởng học. 3500

Tây phu chánh phó tổng. 3500

Tư lịch v. v.

Kể vạch rõ ràng thì dân nói sao được, nay nộp 4500 mà biến lại ghi có 3500, dân không kêu rêu sao được ?

Cải lỗi không minh bạch ấy là tự dân ? B. B.

THANH-HÓA

(TINH-GIA)

Câu chuyện việc làng

Xã Du-dô gồm hai thôn : Khá-la thôn và Thị - thôn : sự thuế đinh điền đều riêng nhau cả. Nhưng hai thôn chỉ có một lý trưởng. Lý trưởng xưa nay toàn về người Thị - thôn làm, còn Khá-la thì có bầu một người Hương mục để thừa hành công vụ. Việc ở Thị - thôn thì lý trưởng làm, ở Khá-la thì Hương mục làm, chỉ khi nào khai báo về đinh điền tại lại làng mới cần chung một đồng triện lý trưởng. Mấy lâu nay vẫn như thế.

Nay có định lý trưởng được làng cấp tiền lộ phí, hai thôn mới gây sự với nhau : Tại thôn lý trưởng lý trưởng chung thì số tiền trích ra phải cấp cho lý trưởng cả ; Khá-la nói phải để một ít mà cấp cho người Hương mục. Vì thế nên mới sinh ra kiện cáo.

Dân người ta thì cả nước xem như một nhà, còn người minh cái lợi làng ruộng thì là một sự xâu ! Mong sao hai làng nhường nhịn hòa thuận với nhau, và quan trên xem tình thế mà phân xử thế nào, để sau này tránh khỏi sự xung đột không tốt.

Bảng-lũ lai cáo

HA-TINH

(CẨM-NGUYỄN)

Nghĩ có oan không ?

Ngày 2 Juillet kỷ-giá đi qua đình làng Hương - Bân, thấy một tên dân đang bị nọc giữa nắng và có tên lính lệ cầm roi đánh, ký-giá hỏi ra mới biết rằng :

Năm nay hương lý phân bổ cho dân mỗi suất đinh là 3\$97. Tên Võ Tiểu đang bị đơn kia cũng đưa 3\$97 ra nộp ; lý trưởng Hoàng - Khanh nhân rồi phát cho một cái thẻ thân nhưng trong thẻ chỉ ghi có 3\$ mà thôi. Tên kia xin thêm cái biên lai 0\$97, lý trưởng không cho. Tiểu nói : " Theo lệ nhà nước

mỗi suất đinh đã phải chịu 3\$90

thuế thân và 0\$18 học phí, các người lại làm thu 0\$79 nữa thì phải ghi vào biên lai chứ v. Vừa có quan huyện L. H. T. về kiểm thuế, lý trưởng trình với quan thế nào không biết mà quan không xét, cho tên Võ Tiểu có ý ngạnh trở sù thuế bắt ra đánh ba chục roi !

Dân bị lý trưởng xử như vậy quan đã không xét cho thì chờ, lại còn đánh thêm. Dân còn trông vào ai nữa ?

BẮT NHẬN LAI CÁO

QUẢNG-TRỊ

(TRIỆU PHONG)

Bổ chính

Bữa trước ký giả có đăng bài " Công lý ở đâu ? " trong số báo 188 ra ngày 15 Juin có mấy điều nghe không đúng, nay xin bổ chính lại :

a) Tên dân X. lãnh tiền đánh tranh, xin bổ chính : lãnh tiền đóng lúa (đó vài ba thùng ; đến kỳ vợ ông đòi D. . . cho người đến hỏi, tên X. chưa có lúa đóng, xin triện ; vừa ông đòi D. . . xin phép 8 ngày về làm nhà, rồi lấy có đặt đánh tranh mà đập đánh tên ấy. v. v. .

b) Đáo rương phá lủ, xin cải lại : phá ruộng, đâm phen.

Còn các việc khác thì đều đúng như nguyên-văn đã đăng đó.

Buôn tình

TOURANE

Xét nhà

Ngày thứ ba 9 Juillet này, ông Cò, Sơn dăm và Mạt thám đến xét nhà ông Đơ Quang, nói kiểm giấy truyền đơn bài Pháp, song không bắt được giấy má gì cả.

Lai cáo

QUẢNG-NAM

(FAIFOO)

Planton ăn lót

Ngày 25 Juin mới rồi, tôi có việc xuống Faifo, tôi xin phép vào hầu quan Sứ, người " long-tong " ngồi trước phòng giấy không cho vào, nói rằng : " quan chưa cho phép ". Tôi tin rằng thiết, đứng đợi đến gần 3 giờ đồng hồ, mà bác ta cũng không cho vào. Kể từ có năm sáu người tiếp đến, kể thì xin giấy cần cước, người thì nộp đơn trương gì đó, cũng không được

vào, cứ đứng long nhong mãi. Đợi một hồi lâu, bác ta bảo rằng : như các anh có muốn mau việc, thì phải đưa mỗi người 0\$10, mới được vào.

Lúc đầu chúng tôi còn cãi cò, sau lần quá sinh phiền và sợ trẻ việc làm ăn, nên bắt đầu đi phải " còng " cho bác ta mỗi người 0\$10. Đó là việc thường, đến như người nhà quê có mandat đến lãnh, thì tha hồ cho bác ta đòi.....

Dân ở xa, có việc gì đi đến Tòa, mất một hai ngày, mà còn bị cái nạn đó xắt lòi thoi như thế, nghĩ cũng đau lòng, không biết quan trên có hiểu thấu cái khổ ấy không ?

Một người dân Gia-độc lại cáo L. T. S. báo cáo tiếp được những bài lai cáo kể cái tệ này người " long-tong " cho xắt dân quê về việc lãnh mandat cũng cần cước, trước đã có chuyện trình cho quan Sứ Faifo một lần, xin ngài lưu ý, nghe đã vắng một đôi, nay lại trở lại như trước, không trách nào dân quê phải nạn vậy.

(TAM-KY)

Nghề buôn lợ đời !

Tại Tam - kỳ có tên Ba - Phước (thợ sửa đồng hồ) và tên Lỗn-Huật (kéo xe) mấy lâu nay xoay về nghề buôn người, đi khắp chợ quê mộ người đi các sở cáo-su Namkỳ ; mộ được một người, thì được giá hai đồng bạc. Chúng nó hết sức dùng lời ngon ngọt mà cám dỗ người ta khiến chẳng bỏ vợ, từ trốn thầy.

Vấn đề một phụ lợi hại thế nào, tình-cảnh cụ - ly các sở đồn - điền khôn-khể thế nào, trên báo-chương đã từng bày tỏ. Vậy bà con không nên nghe lời dỗ dành mà lầm ; bọn buôn người kia chỉ cốt mấy đồng bạc ; sống chết mặc ai chúng nó có thiết gì !

Ph. S.

BÌNH-ĐỊNH

Lại câu chuyện Tiên-long

Về việc lên Phan-trấp làng Luât-lê (Quinhon) chơi họ cái lương Tiên-long bắt buộc chết, mà tên em Phan cục Quinhon là Tôn thất Toàn không chịu trả tiền, đã đăng trong số báo 189 ra ngày thứ tư 19-6, nay nghe Tòa già giao quan tỉnh xử.

Ngày 3-7 có bắt bắt Tôn - thất - Toàn cùng mấy người kiện Tiên-long tới Tỉnh.

Mong sao quan trên cứ lẽ công mà xét xử cho.

Mời-Công

(BÔNG-SON)

Cải lương hương tục

Ba làng Trung-an, Bình-chương, Hòa-trung thuộc về tổng Trung-an, trước kia mỗi làng có ba bốn cái đình miếu nay lại hiệp lại một nơi. Nhân đó trong mỗi làng có đôi ba ông bần khi nào đình làm xong nên ở chức lễ lạc thành để thu ít nhĩều tiền. Làng làm hiệp lại là muốn cho giản tiện ; nay bày ra lễ lạc cúng rước, ai cũng biết là trái hẳn với ý - nguyện của dân. Dân mỗi người đã chịu đôi ba ngày công để làm đình, nay lại phải bỏ

công việc làm ăn mà theo hầu đám hát, thế phải ấy cái khổ cho dân không ?

Vậy có mấy lời thỉnh cầu xin các ông suy xét lại, liệu đình làng với làng, đừng làm việc không ích mà có hại, thì tôi biết đường nào.

Một người dân trong tổng

NHA-TRANG

Những điều trông thấy...

Bữa 20 juin tôi ở Saigon về Huế mới tới Phan-thiết đã có người của hội Hào - hưng lên rước bộ lính. Tôi tin lời quảng cáo về hội nghị, mua vé xe ra Tourane. Lúc trả tiền xong thì họ đã " biệt đãi " ngay. Họ chia khách cho các xe may nhảm xe tốt thì nhờ, rồi xe xấu thì chịu. Tôi trúng vào xe số 1830, chủ xe là ông Ng. d. K. Xe này đi sau, họ đòi anh cu ly Bắc-kỳ thêm một đồng nữa vì " được đi xe tốt ", nếu không chịu thì ở lại, nhưng sau họ phải thật lòng. Một ông già người Quảng bình bị sa cơ thất nghiệp, mua vé xe ra Vạn-giã, nẫu nị hội bầu giầy bày háo vì trong mình chỉ còn bấy nhiêu thôi. Họ thuận bán ; xe đi đến Ninh-hòa thì anh " sếp phơ " lại đòi tiền mới lên nữa. Ông ta nói đã đưa tiền cho người chủ xe (đang ngủ trên trần xe). Chủ sếp-phơ không nghe bỏ ông già ấy xuống Ninh-hòa trong lúc đêm khuya (3 giờ đêm)..... Khỏi Tuy-lón 7km xe chết máy, một ngày một đêm. Trong xe có một thầy đi thì, một bà cụ già và một cô bé đưa con bà tháng ở lại bất tiện nên xin sang qua xe khác mà đi thì họ không chịu. Sau thầy đi thì nói hết lời lợm cho sang xe khác còn bao nhiêu họ hành thâu khước mà họ cứ tự nhiên.

Tiền đây xin hỏi hội Hào-hưng theo tờ Quảng cáo trong hội tuyên bố ra, sao sếp-phơ và chủ xe số 1830 không cho họ hành sang xe khác ? Họ làm bày hay là hội đảng Quảng cáo mà phỉnh người. Nếu anh em sếp-phơ trong hội mà cứ giữ cách cũ-chiê-ê-tiền nói trên thì thiệt tướng có thiệt hại cho hội nhiều lắm. Một người bỏ hành chuyển xe số 1830

DALAT

Mọi đến thế ?

Ở đường đi lên nhà thương có một cái am người ta cho là rất linh hiển, ai có bệnh đến bà cho thuốc thì lành liền. Ngon người nhà kỳ giả có đến am, thành nghe được nhiều chuyện rất buồn cười. Nguyên đây là một cái nhà ở, người chủ nhà lập căn giữa ra thờ, rồi tự lên đồng cho thuốc ; xác đồng ngày càng nhiều, từ có đến thầy, tiếng tây bập bẹ, điện rất đáng " một ", suốt ngày chỉ cụng đôi có bạc đơm ca, đến tối thì lập đồng, đôi mũ, mũng lĩa, rồi đôi nào cặp ấy cũng nhảm mà nhảm (lực gọi là mửa hồng), đoạn xắt gươm đao ra mà múa, lập tướng bày xong mới cho thuốc người bệnh.

Trong nhà có sấm riêng bốn cái phòng nhỏ, ai đau phải đến đó nằm, một ngày dặng đó ít đồng bạc, thì bà mới chịu cho thuốc.

Thuốc bà cho có hiệu nghiệm lạy không, kỳ giả không cần phải nói, cứ xem đó cũng rõ chán rồi. Thế mà người mình hay tin nhảm, nghe đồn tin đó, chẳng biết thực hư thế nào, ngày đêm ngồi gót nhau đi xin thuốc !

Ồ ! cái thói mê mòng ấy bao giờ mới tiêu diệt ?

Dương-thị-Hà

Nữ học sinh

BẮC - KỲ

HA-NOI

Hội đồng Bảo hộ

Hội đồng Bảo hộ, hiệp tại phủ Thống-sứ hồi 9 giờ mai, ngày 13

MANDATS CỦA AI ??

Bản báo cáo tiếp được 5 cái mandat số 089776 ở Bông-son ngày 7-5-29, số 101524 ở Quảng-trị ngày 3-6-29, số 148876 ở Gò-công ngày 4-6-29, số 100981 ở Tam-kỳ ngày 19-6-29, và số 206741 ở Vinh ngày 5-7-29 mà không có tên người gửi, vậy ngài nào có mandat ấy xin trả lời cho biết, cảm ơn. Tiếng-Dân

Nên dùng dầu

KHUYNH - DIỆP

Vi :

1° Dầu Khuynh-Diệp rất hay ;

trị nhiều chứng rất thần hiệu.

2° Dầu Khuynh-Diệp giá rẻ ;

ve nhỏ có 0 \$ 10

3° Dầu Khuynh-Diệp rõ là nội-hóa :

Chính M. VIÊN-ĐẾ, distillateur Đồng-hời, chế tạo ra.

Ở Trung-kỳ cũng trong Nam ngoài Bắc, đủ nhiều nơi có đại-lý.



MAO HIỆM NỮ HIỆP

(PHÚC - NHỊ - MA - TƯ TRINH - THẨM - AN)

Dịch - giả : XÃ-TỨC-TỬ

Số 26

CHƯƠNG THỨ NĂM

Lịch sử một cái sơn-dộng trong tòa cổ-thuơ

(Tiếp theo)

Đầu tiên thì NGAI-TU còn giữ phép, nói cách chậm rãi cùng dân, lần lần anh ta mở cửa " rừng chửa chuyện " ra, bao nhiêu những món nghe đáng học hỏi, đến toàn ra, mà bản rễ cho ta rõ. Tuy những đũa NGAI-TU thuật đó, đều là những câu của các ông lão nhà quê hay nói và có pha vào cái lối nói (tên, cũng với câu chuyện cần muốn khéo léo, không quên gì ; song trong lúc hướng mắt vào người m. nói nghe cho vui, cũng là một món " liên nhân giải thủ " rất có thú vị. Một đường nữa đi vào nói chuyện, lại đi đến bên tôi hôn nủ-dã, ta sự

nhớ cái bộ dạng bạn ta hồi này (Phúc tiên sinh mới rồi đi qua hôn nủ này có đem một đôi hời) bên chỉ cái sơn động mà hỏi NGAI-TU rằng :

" Trong cái động này, chủ có đi vào lúc nào chưa ? trong lúc trời trưa nóng nực mà vào trong ấy chỗ là mát mẻ lắm, phải không ? NGAI-TU " rằng mình nói : Tiên sinh không nên khinh thường cái động ấy ; nó nay tuy đã lấp bằng không thấy cái gì là lạ, nếu nghe đến cái lịch sử nó thì không ai dám có gan mà vào ngủ trong ấy được.

Ta nghe NGAI-TU nói các trình trong vọt vàng hồi rằng : " Thế ra có cái lịch sử thần dị gì, khiến cho người ta đến nay còn sợ hãi sao ? chắc chủ có biết rõ dần dần, thuật lại cho nghe nào.

Vâng, cái lịch sử này, không những chủ tôi không rõ, mà cho hết cả người trong nhà này, cũng không ai biết rõ ràng cho bằng tôi, vì mấy tháng trước đây, chính tôi làm đốc công hơn thợ lấp cái động này, có một người thợ già thuật chuyện cho tôi nghe, nên tôi biết tường hơn kẻ

khác, nay tiên sinh hỏi tôi điều ấy, thế là cái hạnh phúc tôi lại của liên sinh cũng không nhỏ :

Nguyên trước mấy thế kỷ kia, cái địa động kỳ quái này, một dân ở đây, còn một đầu thì thông vào trong Hoàng Cung La-mã. Cái nắp đậy trên cửa động trong Hoàng Cung là cái gương năm (Bản rằng) của một hoàng đế, đặt trên cửa động đó, che đậy vừa kín, không có ngăn mỹ bày ra ngoài, nên không ai biết. Cái cơ quan bộ máy đó, không luận người ngoài, dân cho bọn cung giám cũng ít người biết. Trong thời đại. Tôn giáo chiến tranh, bọn Tôn đồng này quanh Hoàng cung trên 13 tuần lễ, nước bánh, đồ ăn uống đều ngăn dật không sao đem lọt vào được, ai ai cũng nghĩ rằng Giáo hoàng phải chết ở trong cung. Sau lại hết nhiên ở trong tay Khâm sự nước Anh, dựa đến một bản điện liên nghĩ hóa, chính tư tay Giáo hoàng viết, lúc đó người ta mới biết Giáo hoàng còn ở thành Luân-đôn ; đầu tiên còn nghĩ là đã mơ, nhưng

thấy bất lịch xác thực, nghĩ rằng Giáo hoàng không ở trong cung ; sau trình thám ra thì biết đích xác rằng cái thủ thư của Giáo hoàng viết sau lúc đã bị vấp. Trong thư đại khái nói : Ta vắng cái mạng linh của Thượng đế khai hóa người đời, cái lãnh mạng của ta, cái trời Thượng đế bảo hộ, quyết không bị bọn bọn nghịch gia hại được v. v. Bọn Tôn-dồng nghĩ rằng Giáo hoàng có phép thần thông phải được lướt vậy, cao bay xa chạy, nên bằng lòng thôi bỏ, dùng nạp những điều kiện nghị hòa, hai đảng đều giao ước, cũng giữ cái phạm vi mà không xâm phạm nhau. Vì thế nên cái cuộc điện hai đảng đó đến nay vẫn còn, mà vẫn trong an vô sự. Những chuyện Giáo hoàng bị vấp ở đây, sao mà đi đến Luân-đôn được, đều cho ở trong động này mà phá ra, thì tôi hết nửa đêm công phu, chỉ bỏ đến chỗ chúng ta đang đây là được, làm sao mà ra khỏi vậy được ? Cái lịch sử địa-dộng như

thế, có phải một điều kỳ dị và to tát không ?

Ta nghe câu chuyện quái lạ, gồm có hứng thú, nhân bác lại rằng :

" Như vậy thì địa-dộng này là một nơi có lịch đáng ghi nhớ, vì duyên cớ gì mà lại lấp bằng đi ?

" Đó lại là một cái cơ khác, mà cái cơ cũng chỉ có tôi biết : Nguyên vị Giáo hoàng đã cùng với cái địa động này có quan hệ như thế mỗi năm vào cũng ở trong đi lại năm ba lần, không những đi lại mà còn, gặp mấy sự đi ngoài đường kia, mà cũng đi ghi nhớ, làm một cái kỷ niệm ngày mình bị nạn. Kịp sau đầu ngài về Thượng-duong rồi mà cái hồn ngài vẫn quyền lý lẽ cái động này không khi nào quên, thường thường trong khi đêm thanh gió mát, ở trong động này bước ra vườn dạo chơi phong cảnh ; đã mấy trăm năm nay, việc đó đã thường, không thấy khuấy khó gì cả, nên người ta cũng dễ yên cho qua lại như thường, không lấy làm quan tâm gì. Không ngờ đến năm cuối cùng

thế kỷ 19, trong cái động này, hồn nhiên xuất hiện một vài yêu quái, khuấy rối người ở chung quanh không được yên lòng, người ta không biết làm sao, mới lấp bằng cái động đi, để trừ vài yêu quái đó. Từ đó ở được yên lòng, mà hồn đức Giáo hoàng từ đó về sau cũng biến đi đâu, không thấy qua lại như trước nữa.

Ta nghe một lần, rành rành những câu chuyện không nguồn không gốc, chỉ cho là cái liên tưởng, không cần biện bác, phủ làm trò cười mà thôi, nhân lại dạo rong một hời, hằng thủ đó người mà trong mình nghe đã mỗi, bên cạnh NGAI-TU trở lại rơi lĩm-lĩm-dinh, định cùng bạn ta về phòng nghỉ. Vừa đi tới một thì thấy bạn ta xem đồ đã xong, một mình dạo quanh trong nhà, nghe dần thấy ta liền hỏi :

" Đọc đạo chơi có hứng thú không ? sao không biết mùi hã ? NGAI-TU này ! thôi, người dần chúng ta đi nghỉ nhé !

(Còn nữa)

Là một thư thuốc trị các chứng sốt rất rất thần hiệu
 Hiện thuốc PHAM - DOAN - ĐIỀM ở TOURANE được độc quyền trữ và bán tại ĐÔNG - DƯƠNG

ANWAM